



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

PSI

BÁO CÁO NGÀNH ĐIỆN

THÁNG 11/2023

PSI hợp tác cùng với
các Chuyên gia hàng đầu Ngành Năng lượng

I. TỔNG QUAN NGÀNH ĐIỆN 9T2023

- Tiêu thụ điện 9T tăng trưởng chậm
- Nhu cầu phụ tải tiện miền Bắc tăng cao

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH ĐIỆN

- Nhu cầu tiêu thụ điện phục hồi chậm
- Công suất nguồn điện tiếp tục tăng trưởng
- Truyền tải điện được tập trung nguồn lực
- Giá bán điện có thể tiếp tục tăng
- Thủy điện còn nhiều khó khăn
- Nhiệt điện khí chưa thể phục hồi nhanh
- Nhiệt điện than được huy động tối đa
- Năng lượng tái tạo được tăng huy động
- Cơ hội để phát triển điện gió ngoài khơi



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

TỔNG QUAN NGÀNH ĐIỆN 9T2023



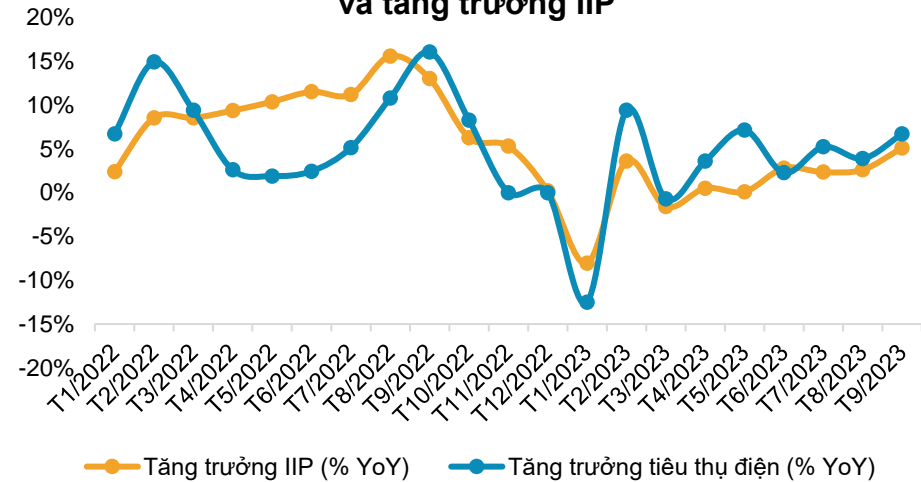
TIÊU THỤ ĐIỆN 9T2023 TĂNG TRƯỞNG CHẬM



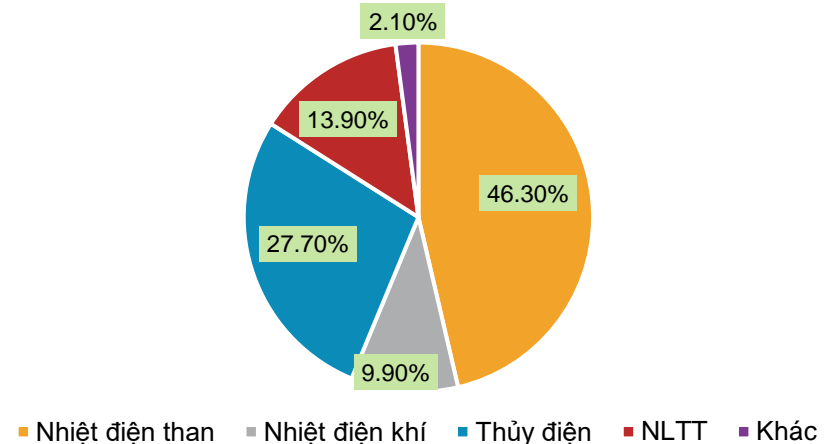
CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

- Theo EVN, sản lượng điện sản xuất toàn hệ thống trong 9T2023 đạt 209.9 tỷ kWh, tăng 3.1% so với cùng kỳ 2022. **Theo đó, chúng tôi ước tính tăng trưởng tiêu thụ điện trong 9T2023 là khoảng 4.9% YoY.** Nguyên nhân đến từ nhu cầu yếu ở nhóm ngành Công nghiệp – Xây dựng (Nhóm ngành thường chiếm trên 50% tiêu thụ điện toàn quốc hàng năm).
- Nhiệt điện than đóng vai trò là nguồn điện chạy nền chính nên chiếm tỷ trọng lớn nhất, lên đến 46.3% trong cơ cấu nguồn điện. Trong khi đó, huy động từ nhiệt điện khí có sự suy giảm và chỉ chiếm 9.9%, do giá khí vẫn còn cao và sự cạnh tranh từ nguồn điện NLTT
- Nhờ sự xuất hiện của lũ tiểu mãn ở trong giai đoạn cuối quý 2/2023, tình hình thủy văn đã có sự cải thiện so với đầu năm. Theo đó, sản lượng huy động từ thủy điện đã tăng lên so với giai đoạn đầu năm (24.9% ở Q1/2023), chiếm 27.7% trong cơ cấu nguồn điện.
- Sản lượng điện huy động từ nguồn năng lượng tái tạo (NLTT) cũng ghi nhận sự khả quan trong 9T23 nhờ chính sách giá tạm đối với các dự án điện gió chuyển tiếp của Bộ Công Thương (BCT). Nhờ đó, huy động từ NLTT chiếm 13.9% trong cơ cấu nguồn điện.

Tương quan giữa tăng trưởng tiêu thụ điện và tăng trưởng IIP



Cơ cấu nguồn điện 9T2023



Nguồn: EVN, GSO, PSI tổng hợp

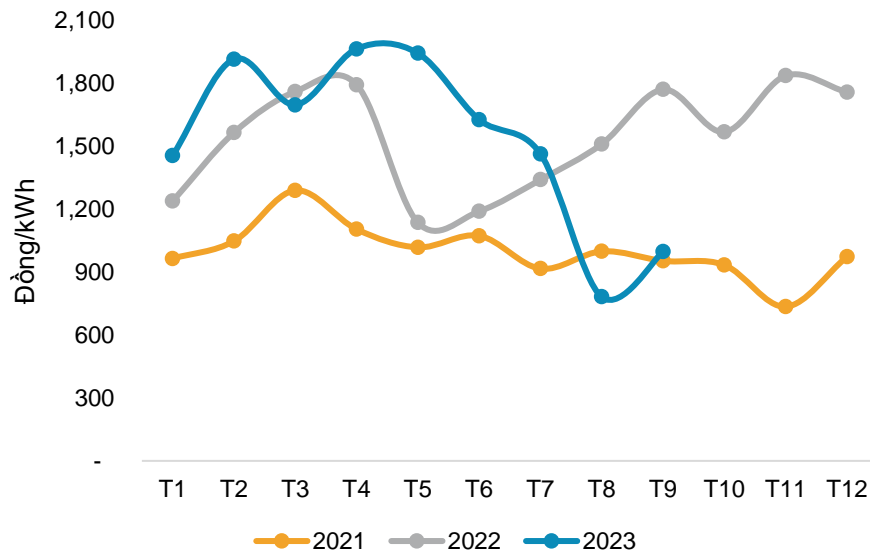
NHU CẦU PHỤ TẢI TẠI MIỀN BẮC TĂNG CAO



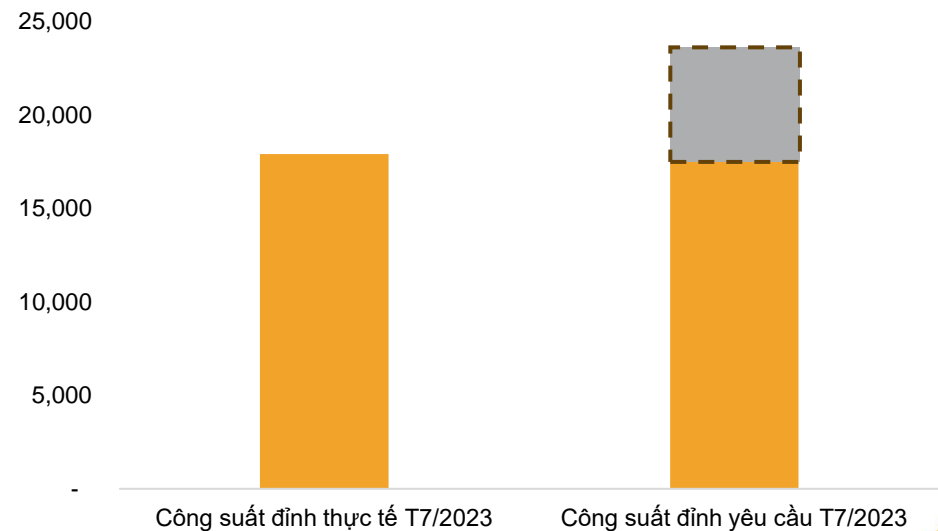
CHỨNG KHOÁN ĐẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

- **Tăng trưởng công suất nguồn tại miền Bắc không đủ đáp ứng tốc độ tăng trưởng của phụ tải.** Trong giai đoạn nửa đầu năm 2023, miền Bắc phải đối diện với tình trạng nắng nóng cao điểm nên nhu cầu tiêu thụ điện tăng cao. Công suất đỉnh và sản lượng điện tiêu thụ đều đạt mức cao nhất từ đầu năm đến nay. Tuy nhiên, do khí hậu chuyển pha El Nino, nguồn huy động từ thủy điện suy giảm khiến miền Bắc cũng chưa đáp ứng được toàn bộ công suất đỉnh yêu cầu, dẫn tới tình trạng thiếu điện.
- **Giá thị trường phát điện cạnh tranh (CGM) giảm.** Từ tháng 8/2023, nhờ sự gia tăng từ sản lượng thủy điện vốn có giá thành sản xuất thấp, giá CGM đã có liên tiếp 2 tháng giảm so với cùng kỳ và so với những tháng trước đó (giá CGM trong tháng 9/2023 giảm mạnh 44%YoY).

Giá thị trường phát điện cạnh tranh (CGM)



Chênh lệch công suất đỉnh thực tế và yêu cầu tại miền Bắc (MW)



Nguồn: PGV, EVN, PSI tổng hợp



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

TRIỂN VỌNG NGÀNH ĐIỆN



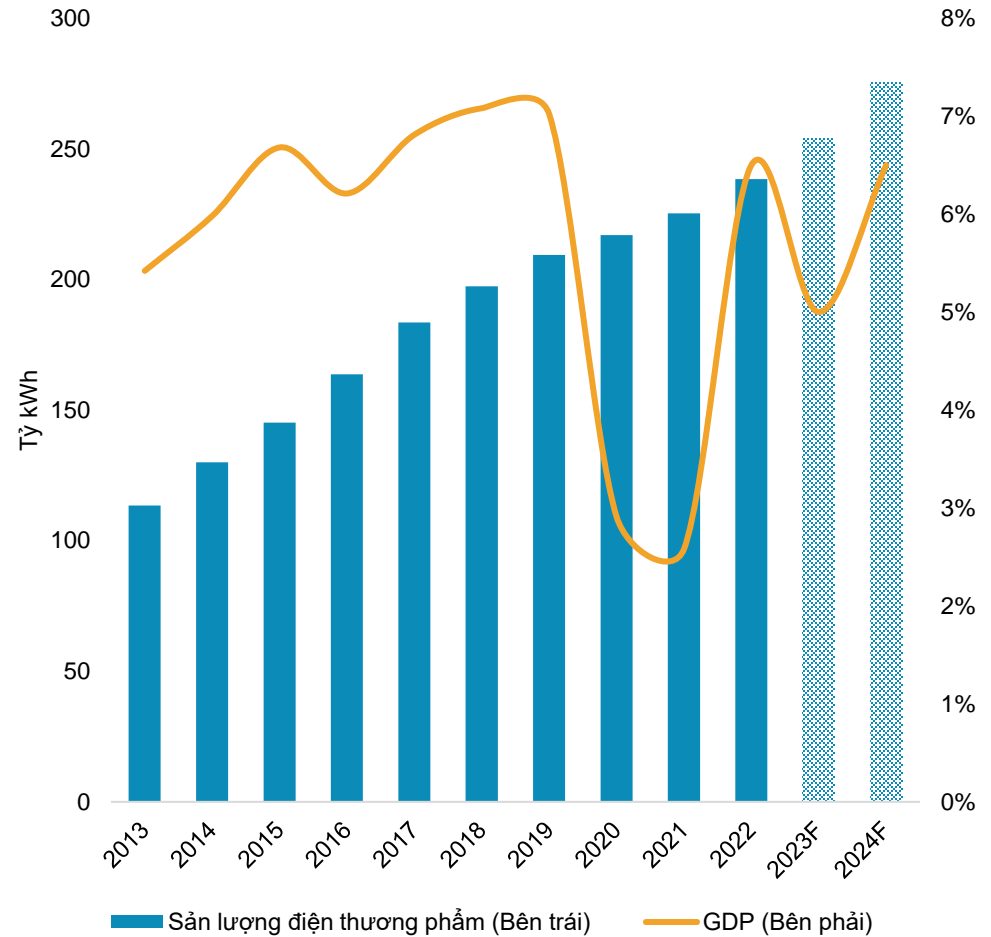
NHU CẦU TIÊU THỤ ĐIỆN PHỤC HỒI CHẬM



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

- Chúng tôi điều chỉnh mức dự báo tăng trưởng tiêu thụ điện năm 2023 xuống khoảng 6% dựa trên dự báo tăng trưởng GDP 2023 đạt 5%. Sự điều chỉnh này chủ yếu đến từ việc nhu cầu tiêu thụ điện ở nhóm công nghiệp – sản xuất vẫn khá yếu do hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp bị thu hẹp trong bối cảnh điều kiện tài chính thắt chặt, xuất khẩu suy giảm. Đồng thời, lĩnh vực xây dựng chưa thể phục hồi trở lại do sự trầm lắng từ thị trường bất động sản.
- Sang năm 2024, chúng tôi dự báo mức tăng trưởng tiêu thụ điện sẽ đạt khoảng 7.2 – 7.8% dựa trên dự báo tăng trưởng GDP năm 2024 sẽ đạt khoảng 6.0%. Việt Nam vẫn luôn nằm trong nhóm các quốc gia dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng sản lượng điện thương phẩm với tốc độ tăng kép bình quân CAGR trong giai đoạn 2017-22 đạt mức 6.8%/năm. Chúng tôi kỳ vọng rằng sang năm 2024, hoạt động tại nhóm ngành sản xuất, xuất khẩu tại Việt Nam sẽ có sự phục hồi mạnh mẽ hơn. Đồng thời, thị trường bất động sản được dự báo bắt đầu bước vào giai đoạn tạo đà phục hồi, giúp thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ điện tại nhóm ngành công nghiệp – sản xuất.

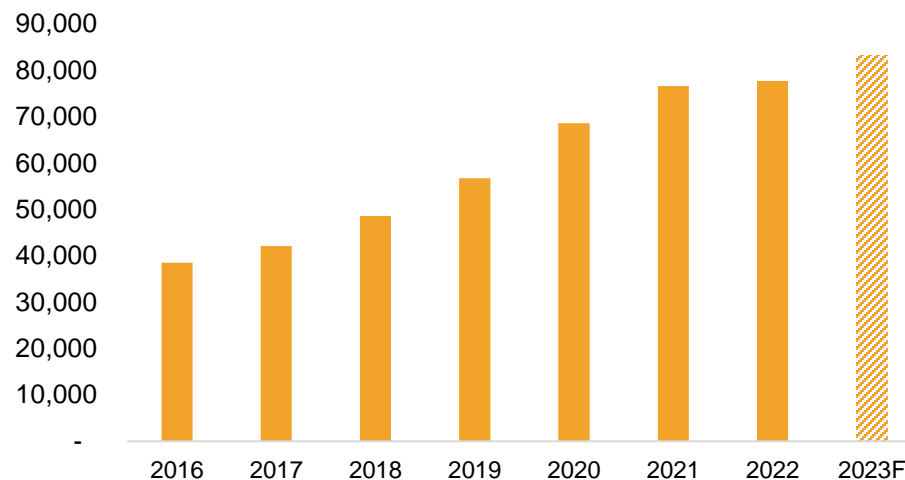
Sản lượng điện thương phẩm và tăng trưởng GDP hàng năm



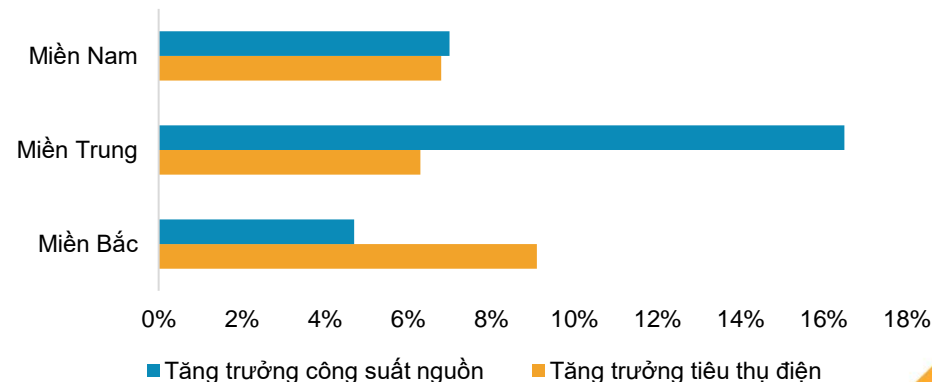
Nguồn: EVN, GSO, PSI tổng hợp

- Công suất nguồn điện năm 2023 dự kiến sẽ tăng trưởng khoảng 5.5% YoY, đạt mức 83,248MW. Theo Bộ Công Thương, sẽ có khoảng 4,298 MW nguồn điện mới đi vào vận hành trong năm 2023. Chiếm tỷ trọng lớn nhất trong đó là nhiệt điện than với sự bổ sung của 2,632MW từ nhà máy nhiệt điện than Thái Bình II, NĐ Vân Phong I đi vào vận hành. Cùng với đó, tính đến ngày 27/10/2023, đã có hơn 1,201MW công suất NLTT hoàn thành thủ tục COD đã phát điện thương mại lên lưới điện. **Chúng tôi cũng kỳ vọng rằng trong giai đoạn 2023 – 2024, 3,396MW công suất NLTT chuyển tiếp còn lại sẽ hoàn thành thống nhất mức giá bán điện với EPTC và có thể đi vào vận hành.**
- Mặc dù công suất lắp đặt ở từng miền có sự tăng trưởng nhưng do nhu cầu tiêu thụ điện tại miền Bắc tăng nhanh hơn mức tăng trưởng công suất và do bị ảnh hưởng bởi tính chất vận hành khác nhau của các nguồn điện nên một số thời điểm công suất khả dụng tại miền Bắc không đáp ứng được phụ tải tăng cao đột biến, dẫn đến tình trạng thiếu điện trong giai đoạn 2023-2024. **Chúng tôi cho rằng các giải pháp như (1) Hoàn thiện hệ thống truyền tải điện liên miền và tăng cường truyền tải điện ra miền Bắc; (2) Phát triển thêm công suất tại miền Bắc sẽ cần sớm được thực hiện để giải quyết triệt để vấn đề này.**

Công suất lắp đặt nguồn điện (MW)



Tăng trưởng tiêu thụ điện và công suất đặt (2016 - 2020)

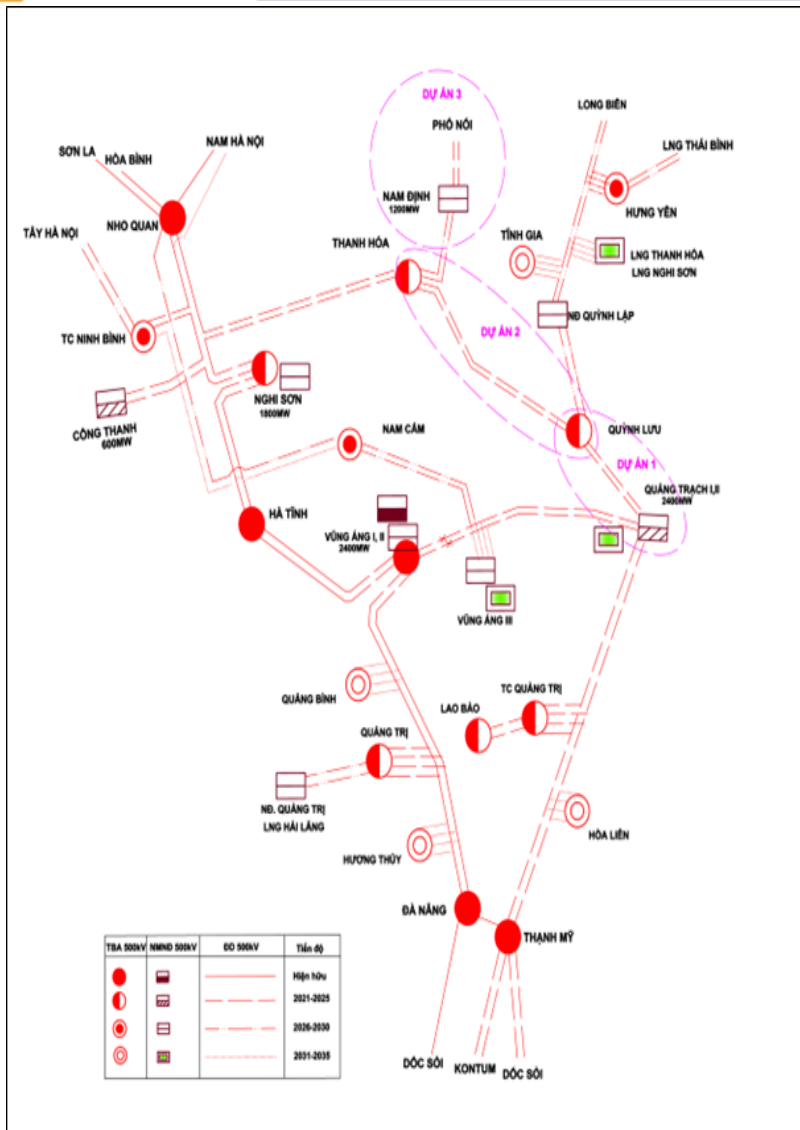


Nguồn: EVN, GSO, PSI tổng hợp

TRUYỀN TẢI ĐIỆN ĐƯỢC TẬP TRUNG NGUỒN LỰC



CHỨNG KHOÁN ĐẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.



- Những năm gần đây Hệ thống điện quốc gia có sự biến động do phụ tải và tình hình thủy văn khó dự báo. Nhu cầu điện tăng trưởng chậm trong khi tỷ trọng nguồn NLTT tăng cao dẫn đến xuất hiện tình trạng thừa nguồn ở miền Nam nhưng lại thiếu điện tại miền Bắc, đặc biệt là vào mùa hè. Theo đó, miền Trung, miền Nam có khả năng hỗ trợ cho miền Bắc do kế hoạch tăng trưởng công suất nguồn ở các khu vực này cao hơn nhu cầu phụ tải dự kiến.
- Để đảm bảo truyền tải liên miền Bắc - Trung, giảm tình trạng nghẽn mạch, Chính phủ đặt mục tiêu sẽ hoàn thiện dự án đường dây 500kV mạch 3 kéo dài (Quảng Trạch – Phố Nối) với tiến độ thực hiện từ 2023 – 2025, phần đầu hoàn thành vào tháng 6/2024 với tổng vốn đầu tư là 3,086.83 tỷ đồng. Sau khi đường dây vào vận hành, tăng công suất truyền tải điện từ miền Trung ra miền Bắc lên 5,000MW (tăng khoảng 2,800MW). **Chúng tôi kỳ vọng rằng dự án sẽ hoàn thành đúng tiến độ, kịp thời cung cấp điện cho miền Bắc trong mùa hè 2024.**

STT	Dự án	Chiều dài (km)
1	Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu	226
2	Đường dây 500kV Quỳnh Lưu – Thanh Hóa	91
3	Đường dây 500kV Thanh Hóa – Nam Định 1	73
4	Đường dây 500kV Nam Định 1 – Phố Nối	123

Nguồn: EVN, PECC2, PSI tổng hợp

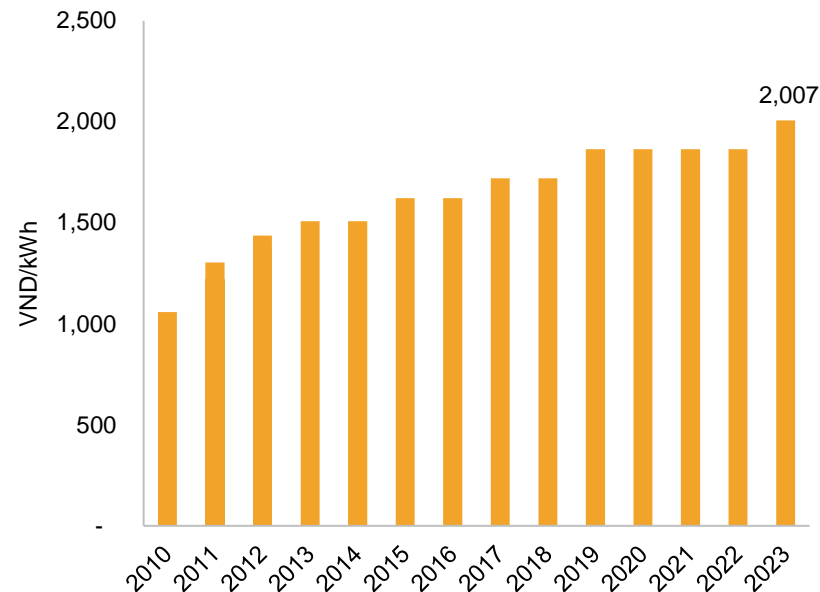
GIÁ BÁN ĐIỆN CÓ THỂ TIẾP TỤC TĂNG



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

- Năm 2023, EVN quyết định điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân là 2,006.79 VND/kWh, tương đương tăng 4.5% so với giá điện bán lẻ bình quân hiện hành. Nguyên nhân đến từ giá nhiên liệu tăng cao từ năm 2022 khiến chi phí sản xuất điện tăng mạnh. **Chúng tôi cho rằng, việc tăng giá điện sẽ giúp doanh thu tập đoàn tăng lên và góp phần giảm thiểu khó khăn tài chính của EVN.**
- Theo quy hoạch điện VIII, nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2021-2030 là 113.3-134.7 tỷ USD và giai đoạn 2031-2050 là 399.2-523.1 tỷ USD. Trong khi đó, nguồn vay được Chính phủ bảo lãnh giảm, nguồn vay từ các ngân hàng trong nước cũng không đủ nhu cầu nên EVN sẽ phải tìm kiếm từ nguồn vay thương mại nước ngoài và các nguồn tài chính khác. **Do đó, chúng tôi cho rằng giá bán điện có thể sẽ cần điều chỉnh hơn nữa để các chỉ tiêu tài chính của EVN được cải thiện, đáp ứng yêu cầu của các tổ chức cho vay vốn, đủ chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh và có lợi nhuận hợp lý để tái đầu tư.**
- Tốc độ tăng giá điện bình quân giai đoạn 2011-2020 là 5.5%/năm. Nếu duy trì mức lạm phát 4%/năm, tốc độ tăng giá điện bình quân giai đoạn 2021-2030 khoảng 5.6-5.9%/năm và giai đoạn 2030-2050 khoảng 6.0-6.3%/năm. **Như vậy, để đáp ứng nhu cầu chuyển dịch năng lượng và mục tiêu Net zero năm 2050, mức tăng giá điện giai đoạn 2021-2030 có thể sẽ tương đương giai đoạn 2011-2020, giai đoạn sau 2030 có khả năng có mức tăng cao hơn.**

Giá bán điện từ 2010 - 2023



Khung giá (VND/kWh)	Quyết định 34/2017/QĐ-TTg	Quyết định 02/2023/QĐ-TTg
Tối thiểu	1,606.19	1,826.22
Tối đa	1,906.42	2,444.09

Nguồn: EVN, GSO, PSI tổng hợp

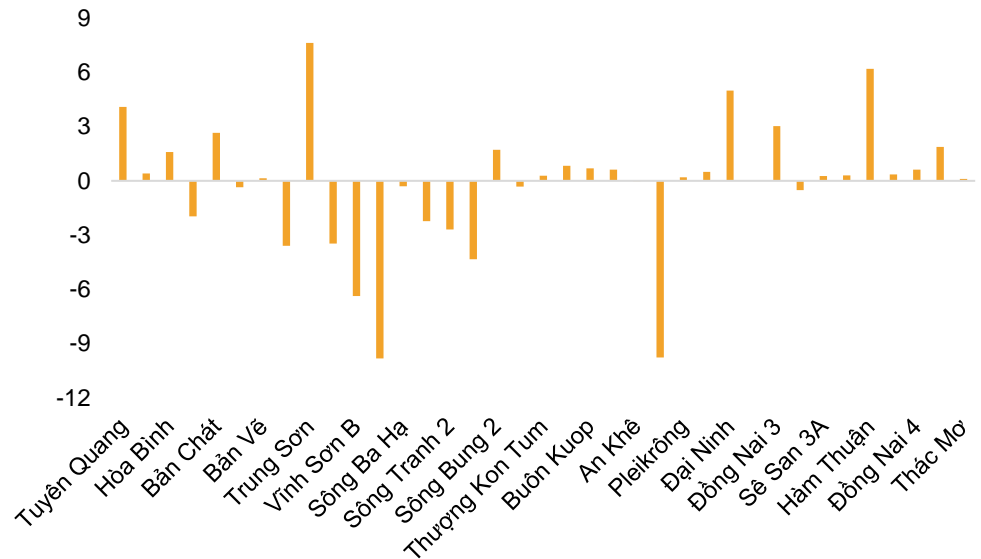
THỦY ĐIỆN CÒN NHIỀU KHÓ KHĂN



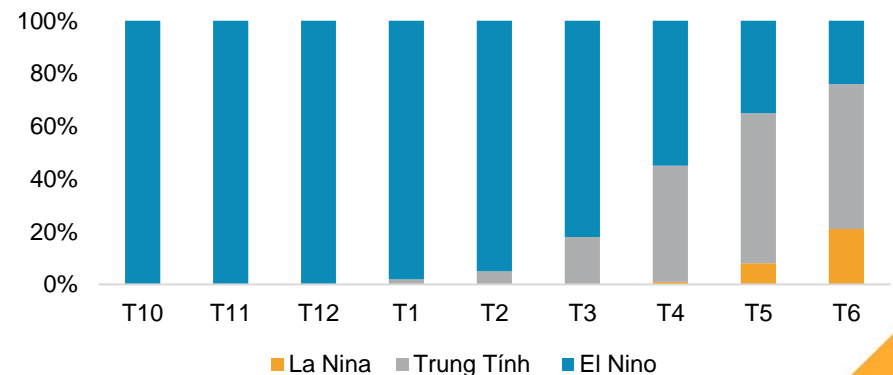
CHỨNG KHOÁN ĐẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

- Theo dự báo của IRI, trạng thái khí quyển và đại dương đang trong điều kiện El Nino. Dự báo trong bốn tháng tới, El Nino tiếp tục duy trì với xác suất trên 90%, sau đó khí hậu sẽ chuyển sang pha trung tính vào giữa năm 2024. **Do đó, chúng tôi cho rằng điều này sẽ tác động tiêu cực đến sản lượng của các nhà máy thủy điện trong giai đoạn này do Pha El Nino sẽ gây ra thời tiết nóng hơn với lượng mưa ít hơn.**
- Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn, khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ các tháng cuối năm 2023 và đầu năm 2024 sẽ ít mưa, do vậy nhiều khả năng xảy ra khô hạn. Ngược lại, lượng mưa tại khu vực Bắc Bộ, Trung Bộ có xu hướng cao hơn hoặc xấp xỉ bằng trung bình nhiều năm trước. **Do đó, chúng tôi cho rằng các thủy điện tại khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên sẽ gặp nhiều khó khăn hơn các khu vực khác**
- **Mức nước tại các hồ thủy điện có sự cải thiện so với giai đoạn đầu năm 2023.** Theo đó, đây sẽ là thuận lợi giúp A0 có thể tận dụng nguồn phát điện chi phí thấp. Chúng tôi cũng cho rằng các doanh nghiệp nhiệt điện tại khu vực phía Bắc sẽ được huy động nhiều ngay từ đầu năm do lượng nước tích trữ tại hồ thiếu hụt hoặc trữ lượng nước ở các hồ chứa tăng không quá nhiều so với cùng kỳ năm trước.

Chênh lệch mực nước tại các hồ chứa tại tháng 11/2023 so với cùng kỳ năm trước (mét)



Dự báo của IRI về ENSO 2023-2024



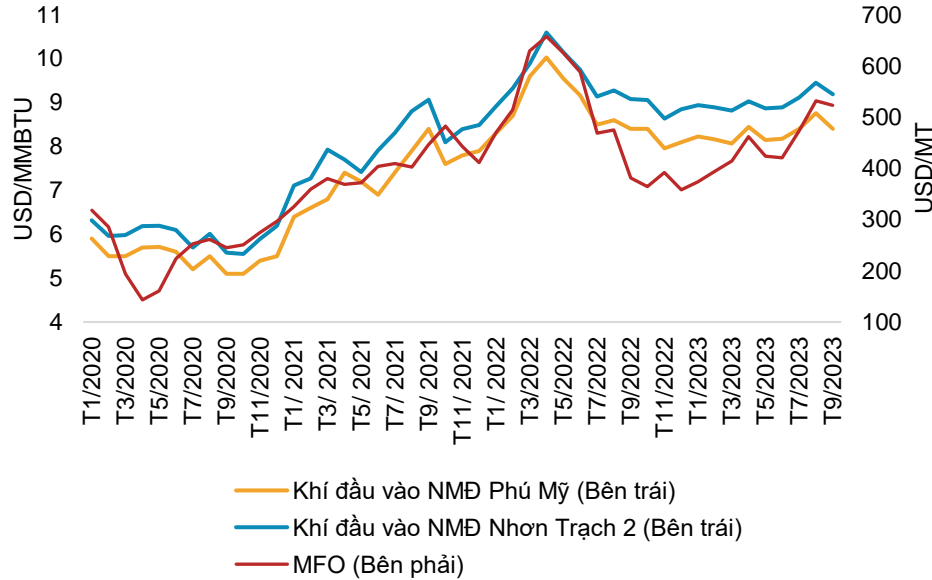
Nguồn: IRI, EVN, PSI tổng hợp

NHIỆT ĐIỆN KHÍ CHƯA THỂ PHỤC HỒI NHANH

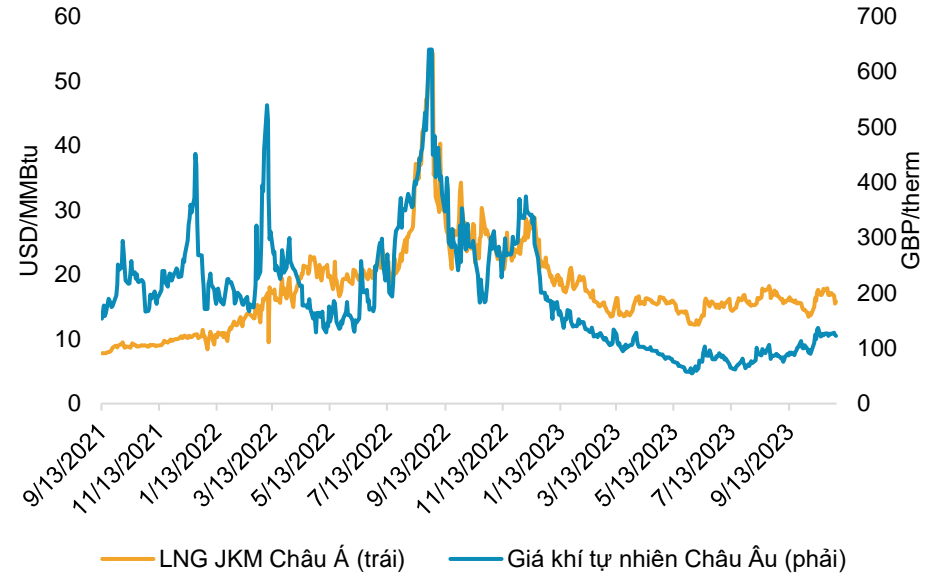


CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

Giá MFO và giá khí một số nhà máy nhiệt điện khí



Biến động giá khí trên thế giới



Nguồn: PGV, EVN, Bloomberg, PSI tổng hợp

- Trong năm 2023, giá bán điện tăng cao do giá khí đầu vào tăng trong bối cảnh phụ tải yếu và những sự cạnh tranh đến từ nguồn điện NLTT đã ảnh hưởng đến nguồn nhiệt điện khí. **Chúng tôi kỳ vọng sự phục hồi ở lĩnh vực sản xuất công nghiệp trong 2024 sẽ giúp nhu cầu phụ tải tăng trở lại, qua đó, tác động tích cực đến sản lượng nhiệt điện khí. Ngoài ra, kỳ vọng rằng sản lượng điện khí sẽ được cải thiện trong bối cảnh sản lượng thủy điện thấp cũng như xu hướng tăng cường truyền tải điện từ Nam ra Bắc để hỗ trợ tình trạng thiếu điện.**
- Theo dự báo của một số tổ chức lớn trên thế giới, giá khí tự nhiên cả năm 2024 đạt \$3.34/MMBTU, qua đó có thể khiến giá khí đầu vào các nhà máy tăng và ảnh hưởng đến biên lợi nhuận gộp của các nhà máy nhiệt điện khí, đồng thời, ảnh hưởng đến sản lượng điện huy động.

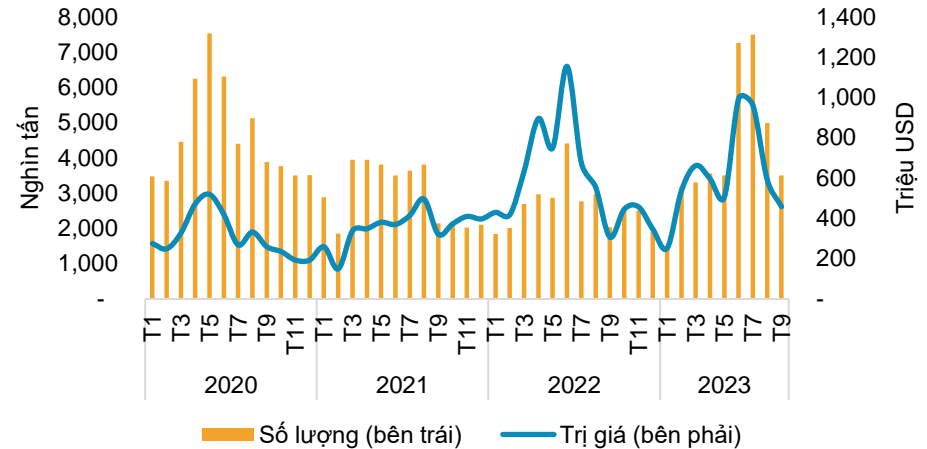
NHIỆT ĐIỆN THAN SẼ ĐƯỢC HUY ĐỘNG TỐI ĐA



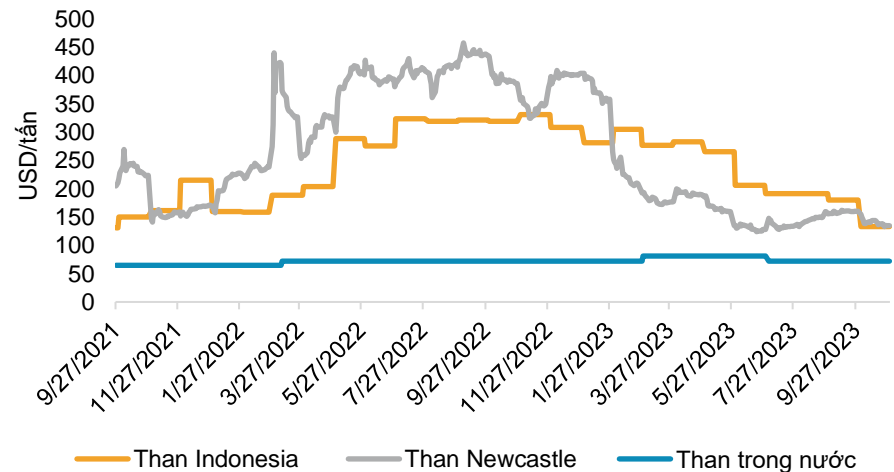
CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

- Theo IEA, sự suy giảm về nhu cầu tiêu thụ than tại Mỹ và EU do nhu cầu điện yếu và việc mở rộng năng lượng tái tạo, cùng với việc giá khí đốt ở mức thấp đã khiến cho giá than thế giới ở trong trạng thái giảm kể từ đầu năm 2023. Điều này giúp giảm sự căng thẳng liên quan đến nguồn cung than và giá than cho các doanh nghiệp trong nước khi giá than giảm về mức trung bình. Đồng thời cũng tạo điều kiện cho khả năng cạnh tranh của nhà máy nhiệt điện than so với các nhà máy nhiệt điện khí.
- Trong giai đoạn 2023 - 2024, chúng tôi cho rằng sản lượng điện than được huy động sẽ tăng cao** nhờ nhu cầu tiêu thụ điện phục hồi và đặc biệt trong bối cảnh khí hậu chuyển pha El Nino, thủy điện gặp khó khăn, giá khí còn cao thì vai trò của nhiệt điện than sẽ ngày càng quan trọng do đây là nguồn điện chạy nền chính có mức giá rẻ và tính ổn định cao.
- Tuy nhiên, so với mức giá than nhập khẩu trong quá khứ, thì mức giá hiện tại vẫn khá cao, khiến cho giá thành của than pha trộn tăng cao, do đó, **chúng tôi cho rằng các nhà máy nhiệt điện sử dụng than nhập khẩu và than trộn của Việt Nam sẽ gặp nhiều áp lực cạnh tranh với các nhà máy nhiệt điện sử dụng than nội địa được trợ giá.**

Sản lượng và giá trị than nhập khẩu



Biến động giá than thế giới và Việt Nam



Nguồn: MOIT, PGV, Bloomberg, PSI tổng hợp

NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO ĐƯỢC TĂNG HUY ĐỘNG

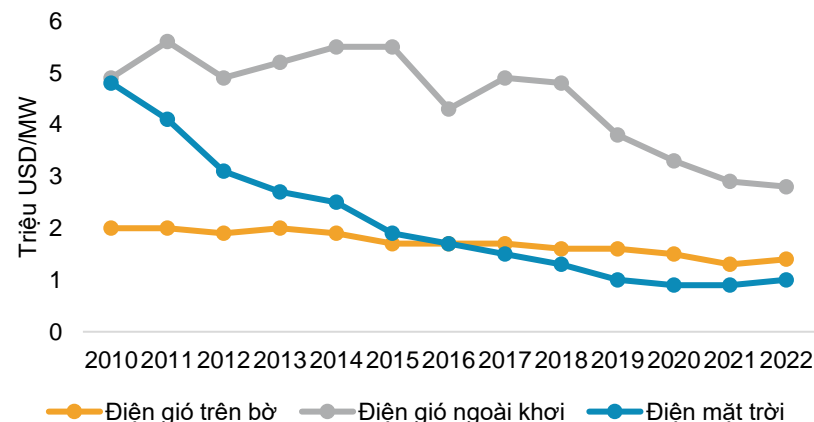


CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

- Tính đến hết ngày 27/10/2023, đã có 81/85 dự án NLTT chuyển tiếp với tổng công suất 4,597MW gửi hồ sơ để đàm phán giá điện, hợp đồng mua bán điện. 69 dự án với tổng công suất 3,927MW đề nghị giá tạm bằng 50% giá trần của khung giá theo Quyết định số 21 của BCT. 21 nhà máy/phần nhà máy NLTT chuyển tiếp hoàn thành thủ tục COD đã phát điện thương mại. **Chúng tôi kỳ vọng EPTC và các chủ đầu tư sẽ sớm thỏa thuận thành công giá bán và đưa các dự án vào vận hành trong giai đoạn 2023 – 2024.**
- Xu hướng chi phí đầu tư dự án năng lượng tái tạo giảm trong dài hạn.** Theo IRENA, những cải tiến về công nghệ sản xuất có thể sẽ giúp cho giá tua-bin và tấm pin mặt trời giảm trong tương lai. **Chúng tôi cho rằng đây sẽ là yếu tố tích cực đối với các dự án NLTT mới trong dài hạn.**
- Tuy nhiên, với việc mức giá trần trong khung giá được Bộ Công Thương công bố thấp hơn mức FIT trước đây khá nhiều và trong bối cảnh lạm phát và lãi suất vẫn neo cao. **Chúng tôi cho rằng khung giá mới, mặc dù có những tác động tích cực, tạo ra hành lang pháp lý cho quá trình mua bán điện của các dự án NLTT chuyển tiếp, nhưng sẽ gây ra những khó khăn nhất định cho các chủ đầu tư dự án NLTT, ít nhất là trong ngắn hạn.**

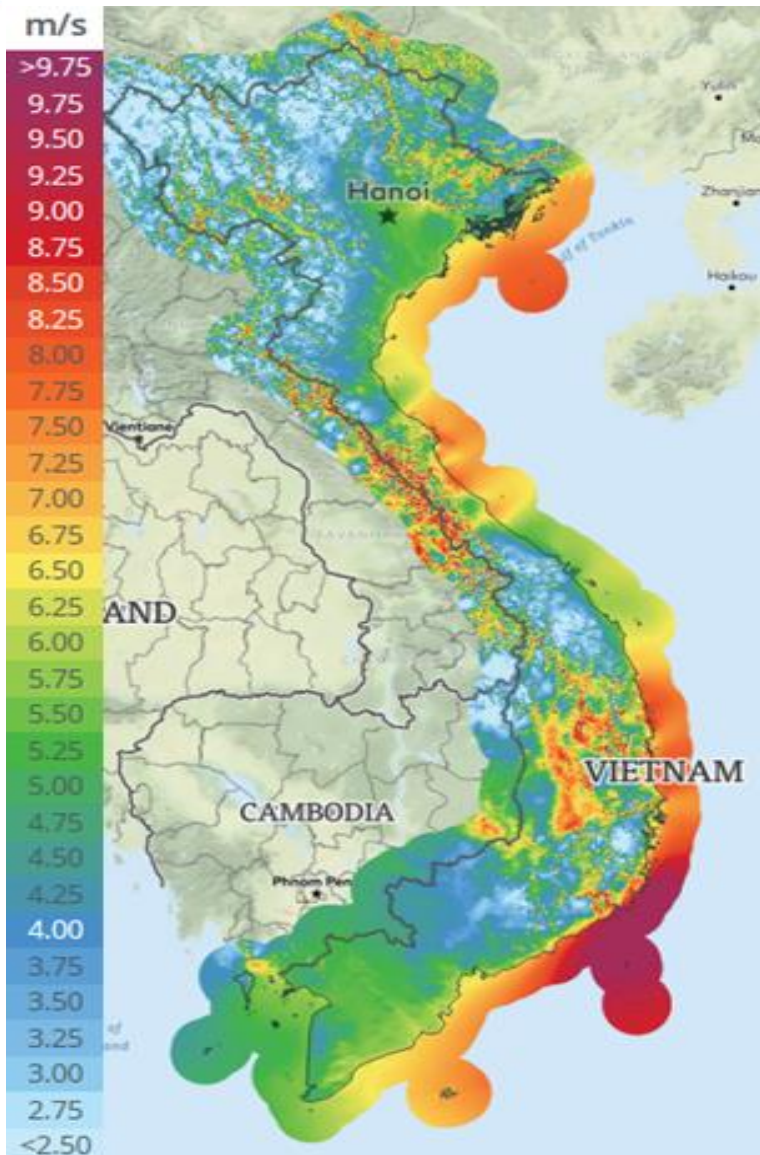
	Giá tối đa, chưa bao gồm VAT (VND/kWh)	Giá FIT quy đổi (VND/kWh)
Điện mặt trời mặt đất	1,185	1,682
Điện mặt trời nổi	1,508	1,825
Điện gió trên bờ	1,587	2,017
Điện gió ngoài khơi	1,816	2,326

Tổng chi phí lắp đặt trung bình toàn cầu các nhà máy điện năng lượng tái tạo



Nguồn: EVN, IRENA, PSI tổng hợp

CƠ HỘI ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐIỆN GIÓ NGOÀI KHƠI



- Theo QHĐ VIII, điện gió sẽ chiếm tỷ trọng lớn trong giai đoạn **2023-2050, đặc biệt là sau năm 2030**. Dự kiến điện gió sẽ chiếm khoảng 18% tổng công suất hệ thống trong năm 2030 và tăng lên tỷ trọng cao nhất 27-29% vào 2050. Trong đó, công suất điện gió ngoài khơi được kỳ vọng sẽ chiếm khoảng 3.8% vào 2030 và tăng lên 14.3-16.0% vào 2050.
- **Việt Nam là nước có tiềm năng phát triển điện gió vô cùng lớn**. Theo báo cáo “Lộ trình gió ngoài khơi tại Việt Nam” của World Bank, tổng tiềm năng kỹ thuật của điện gió ngoài khơi là khoảng 165,000MW trong phạm vi cách bờ 100km và 600,000MW trong phạm vi cách bờ 200km, tập trung chủ yếu vùng Trung Bộ, Nam Trung Bộ và một phần duyên hải Bắc Bộ.
- Theo IRENA, chi phí quy dẫn trung bình thế giới của điện gió ngoài khơi cho đến năm 2022 liên tục giảm, 8.1 cents và được dự báo giảm xuống 5-9 cents/kWh vào 2030 và 3-7 cents/kWh vào 2050 nhờ những cải tiến về công nghệ sản xuất.
- Hiện tại Việt Nam chưa có dự án điện gió ngoài khơi, tuy nhiên với tốc độ phát triển công nghệ, nhu cầu năng lượng tăng cao và tiềm năng gió ngoài khơi được đánh giá rất tốt, **chúng tôi kỳ vọng sẽ có những dự án điện gió ngoài khơi từ năm 2025 và có tiềm năng tăng trưởng mạnh hơn sau năm 2030**.

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Trần Anh Tuấn, CFA

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: tuanta@psi.vn

Đặng Trần Hải Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

Phòng Phân tích

Phạm Hoàng

Chuyên viên cao cấp

Email: phamhoang@psi.vn

Tô Quốc Bảo

Trưởng Nhóm Chiến lược thị trường

Email: baotq@psi.vn

Nguyễn Đức Duy

Chuyên viên cao cấp

Email: duynd@psi.vn

Vũ Thị Ngọc Lê

Chuyên viên cao cấp

Email: levtn@psi.vn

Vũ Văn Khoa

Chuyên viên cao cấp

Email: khoavv@psi.vn

Trần Vĩnh Xuân

Chuyên viên cao cấp

Email: xuantv@psi.vn

Đông Việt Dũng

Chuyên viên cao cấp

Email: dungdv@psi.vn

Phòng Truyền thông

Bùi Đăng Thành

Trưởng Bộ phận Quan hệ Quốc tế

Email: thanhbd@psi.vn

Nguyễn Quỳnh Trang

Chuyên viên cao cấp

Email: trangnq@psi.vn

Vũ Huyền Hà My

Chuyên viên cao cấp

Email: myvhh@psi.vn

Nguyễn Minh Quang

Chuyên viên cao cấp

Email: quangnm@psi.vn



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

PSI

LIÊN HỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999 - Website: www.psi.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3914 6789
Fax: (84-8) 3914 6969

Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26
Fax: (84-64) 625 4521

Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng G và Tầng 1, Tòa nhà PVcomBank Đà Nẵng, Lô A2.1 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 389 9338
Fax: (84-236) 38 9933

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán.

Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.



www.psi.vn